

Số: 21/TB-HĐTT

Hà Tĩnh, ngày 05 tháng 5 năm 2023

THÔNG BÁO

Số báo danh, phòng thi của thí sinh dự thi vòng 2 kỳ thi tuyển công chức tỉnh Hà Tĩnh năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 119/KH-HĐTT ngày 07/4/2023 của Hội đồng thi tuyển công chức năm 2022 về kế hoạch chi tiết tổ chức kỳ thi tuyển công chức năm 2022; Thông báo số 18/TB-HĐTT ngày 28/4/2023 của Hội đồng thi tuyển về kết quả thi vòng 1 và triệu tập thí sinh dự thi vòng 2 kỳ thi tuyển công chức năm 2022;

Hội đồng thi tuyển công chức năm 2022 thông báo số báo danh, phòng thi của thí sinh dự thi vòng 2 kỳ thi tuyển công chức năm 2022, như sau:

1. Thời gian, địa điểm thi, phòng thi và số báo danh dự thi vòng 2

Thí sinh thi môn nghiệp vụ chuyên ngành (vòng 2) kỳ thi tuyển công chức tỉnh Hà Tĩnh năm 2022 **bắt đầu từ 08h00' ngày 11/5/2023** tại tầng 02 và tầng 03 (giảng đường A1), Trường Đại học Hà Tĩnh (xã Cẩm Vịnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh), cụ thể:

- Tầng 02: phòng thi số 01: phòng 201; phòng thi số 02: phòng 202; phòng thi số 03: phòng 203.

- Tầng 03: phòng thi số 04: phòng 301; phòng thi số 05: phòng 302; phòng thi số 06: phòng 303.

(Có số báo danh, phòng thi kèm theo Thông báo này; tại địa điểm tổ chức thi sẽ có sơ đồ hướng dẫn chi tiết)

2. Một số lưu ý

- Thí sinh phải có mặt vào lúc **07h15' ngày 11/5/2023** tại địa điểm thi (Trường Đại học Hà Tĩnh) để xem số báo danh, phòng thi theo niêm yết của Hội đồng thi và làm các thủ tục dự thi. Thí sinh dự thi phải mang theo Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Giấy phép lái xe hoặc Hộ chiếu (rõ ảnh) để kiểm tra trước khi vào phòng thi.

- Thí sinh dự thi chủ động nghiên cứu Nội quy thi tuyển công chức kèm theo Thông báo này để thực hiện theo đúng quy định.

- Thí sinh chỉ được mang vào phòng thi thước kẻ, bút viết để làm bài thi và một số loại thuốc mà thí sinh dự thi có bệnh án phải mang theo.

- Thí sinh không được mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác. Trường hợp thí

sinh mang vật dụng cá nhân vào khu vực thi thì Hội đồng thi có bố trí 01 phòng ngoài phòng thi (phòng số 101, giảng đường A1) để thí sinh cất giữ; thí sinh phải tự bảo quản, chịu trách nhiệm về tư trang, tài sản cá nhân của mình.

- Thí sinh chỉ được ra khỏi phòng thi sớm nhất sau 2/3 thời gian làm bài thi. Trường hợp thí sinh ra khỏi phòng thi sau 2/3 thời gian làm bài thi thì Hội đồng thi có bố trí phòng chờ (phòng số 102, giảng đường A1) cho thí sinh đến khi kết thúc thời gian thi.

- Giấy làm bài thi và giấy nháp được in sẵn để phát cho thí sinh dự thi.

- Các thông tin liên quan đến tổ chức kỳ thi sẽ được đăng tải trên trang website của Sở Nội vụ Hà Tĩnh tại địa chỉ: www.sonoivu.hatinh.gov.vn.

Trên đây là thông báo số báo danh, phòng thi môn nghiệp vụ chuyên ngành (vòng 2) kỳ thi tuyển công chức năm 2022, Hội đồng thi tuyển công chức năm 2022 đề nghị các cơ quan, đơn vị (có thí sinh dự tuyển) thông báo nội dung trên đến các thí sinh nộp hồ sơ tại đơn vị mình biết, thực hiện. Mọi chi tiết liên hệ: phòng Công chức viên chức, Sở Nội vụ - số 38, đường Nguyễn Công Trứ, thành phố Hà Tĩnh (ông Phan Quốc Nam - Phó Trưởng phòng CCVC - số điện thoại: 0915.675.000).

Trong quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ (cơ quan Thường trực Hội đồng thi) đề được hướng dẫn, phối hợp giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo, đề xuất Hội đồng thi xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch Hội đồng thi;
- Trưởng Ban Giám sát;
- Thành viên Hội đồng thi;
- Các sở, ngành, UBND cấp huyện;
- Sở Nội vụ (đăng tải trên website của Sở);
- Lưu: VT, HĐTT.

**TM. HỘI ĐỒNG THI TUYỂN
KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ
Lê Minh Đạo**

NỘI QUY THI TUYỂN CÔNG CHỨC

(Trích Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Điều 1. Quy định đối với thí sinh

1. Phải có mặt tại phòng thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự. Trường hợp thí sinh dự thi đến chậm quá 30 phút tính từ khi bắt đầu giờ làm bài thi thì không được dự thi.
2. Xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh để giám thị đối chiếu trước khi vào phòng thi.
3. Ngồi đúng chỗ theo số báo danh, để Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh lên mặt bàn để các giám thị phòng thi và các thành viên Hội đồng thi kiểm tra.
4. Chỉ được mang vào phòng thi thước kẻ, bút viết để làm bài thi và một số loại thuốc mà thí sinh dự thi có bệnh án phải mang theo; không được mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).
5. Chỉ sử dụng loại giấy thi được phát để làm bài thi; phải ghi đầy đủ các mục quy định đối với thí sinh trên giấy làm bài thi.
6. Bài thi chỉ được viết bằng một loại mực có màu xanh hoặc màu đen. Không được sử dụng các loại mực màu khác, mực nhũ, mực phản quang, bút chì để làm bài thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác); không được đánh dấu hoặc làm ký hiệu riêng lên bài thi.
7. Trừ phần ghi bắt buộc trên trang phách, thí sinh không được ghi họ tên, chữ ký của thí sinh, chức danh, tên cơ quan, hoặc các dấu hiệu khác lên bài thi.
8. Tuân thủ mọi hướng dẫn của giám thị; giữ trật tự và không được hút thuốc hoặc sử dụng chất kích thích trong phòng thi.
9. Không được trao đổi với người khác trong thời gian thi, không được trao đổi giấy thi, giấy nháp, không được chép bài hoặc nhìn bài thi của thí sinh khác hoặc có bất kỳ một hành động gian lận nào khác. Nghiêm cấm mọi hành vi sao chép, truyền tải thông tin có liên quan đến đề thi ra ngoài phòng thi hoặc nhận thông tin từ ngoài vào phòng thi.
10. Nếu cần hỏi điều gì, phải hỏi công khai giám thị phòng thi.
11. Trường hợp cần viết lại thì gạch chéo hoặc gạch ngang phần đã viết trong bài thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).
12. Không được ra ngoài phòng thi đối với môn thi hoặc phần thi có thời gian thi từ dưới 60 phút. Đối với môn thi viết, chỉ được ra khỏi phòng thi sớm nhất sau 2/3 thời gian làm bài thi. Trường hợp nhất thiết phải ra khỏi phòng thi phải được Trưởng ban coi thi giải quyết.
13. Trong thời gian không được ra ngoài phòng thi, nếu thí sinh có đau, ốm bất thường thì phải báo cho giám thị phòng thi và giám thị phòng thi phải báo ngay cho Trưởng ban coi thi xem xét, giải quyết.

14. Ngừng làm bài và nộp bài cho giám thị phòng thi ngay khi giám thị tuyên bố hết thời gian làm bài thi. Phải ghi rõ tổng số tờ giấy thi đã nộp và ký vào danh sách nộp bài thi. Trường hợp không làm được bài, thí sinh cũng phải nộp lại giấy thi.

15. Trường hợp tổ chức thi trên máy vi tính:

- a) Nghiêm cấm các hành vi làm hỏng hệ thống máy vi tính phục vụ thi; khi phát hiện máy vi tính không sử dụng được phải kịp thời báo cho giám thị để xem xét, giải quyết;
- b) Thí sinh dự thi chỉ được rời phòng thi khi đã nộp bài và ký xác nhận vào bảng kết quả thi.

Trường hợp thí sinh dự thi không ký xác nhận vào bảng kết quả thi trước khi ra khỏi phòng thi thì phải nhận điểm không (0).

Trường hợp giám thị phát hiện thí sinh dự thi ký thay thí sinh dự thi khác thì các thí sinh này đều phải nhận điểm không (0).

Việc quyết định điểm không (0) đối với các trường hợp này do Chủ tịch Hội đồng quyết định căn cứ báo cáo của Trường ban coi thi.

16. Thí sinh dự thi có quyền tố giác người vi phạm nội quy, quy chế với giám thị phòng thi, Trường ban coi thi, thành viên Hội đồng thi, thành viên Ban giám sát.

Điều 2. Xử lý vi phạm đối với thí sinh dự thi

1. Khiển trách:

Giám thị phòng thi lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- a) Cố ý ngồi không đúng chỗ ghi số báo danh của mình;
- b) Trao đổi với thí sinh khác và đã bị nhắc nhở nhưng vẫn không chấp hành;
- c) Mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

2. Cảnh cáo:

Giám thị phòng thi lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- a) Trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với thí sinh khác;
- b) Cho thí sinh khác chép bài hoặc chép bài của thí sinh khác;
- c) Sử dụng tài liệu, điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính và các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng thông tin khác trong phòng thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

3. Đình chỉ thi:

Trường ban coi thi quyết định đình chỉ thi đối với thí sinh vi phạm đã bị lập biên bản với hình thức cảnh cáo nhưng vẫn cố tình vi phạm nội quy thi hoặc thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi. Việc đình chỉ thi được công bố công khai tại phòng thi.

4. Hủy kết quả thi:

Căn cứ vào báo cáo của Chủ tịch Hội đồng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hủy bỏ kết quả thi đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- a) Viết, vẽ vào tờ giấy thi những nội dung không liên quan đến nội dung của bài thi;
- b) Đánh tráo bài thi hoặc thi hộ hoặc bị đình chỉ thi.

5. Trừ điểm bài thi:

- a) Thí sinh bị khiển trách trong phần thi, bài thi, môn thi nào sẽ bị trừ 25% tổng số câu trả lời đúng hoặc 25% tổng số điểm của phần thi, bài thi, môn thi đó;
- b) Thí sinh bị cảnh cáo trong phần thi, bài thi, môn thi nào sẽ bị trừ 50% tổng số câu trả lời đúng hoặc 50% tổng số điểm của phần thi, bài thi, môn thi đó.
- c) Khi ghép phách và lên điểm, căn cứ biên bản xử lý vi phạm do giám thị phòng thi lập, Thư ký Hội đồng báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định việc trừ điểm đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản này.

6. Chấm điểm không (0) đối với thi trắc nghiệm trên giấy hoặc thi viết:

Trường ban chấm thi quyết định việc chấm điểm không (0) căn cứ báo cáo bằng văn bản của thành viên chấm thi, áp dụng đối với một trong các trường hợp sau:

- a) Phần thi, bài thi, môn thi có từ hai bài làm trở lên;
- b) Phần thi, bài thi, môn thi có từ hai chữ viết khác nhau trở lên;
- c) Phần thi, bài thi, môn thi được viết từ hai loại màu mực khác nhau trở lên hoặc viết bằng màu mực không đúng quy định tại khoản 6 Điều 1 Nội quy này, trừ trường hợp có biên bản xác nhận của giám thị coi thi tại phòng thi và Trường ban coi thi;
- d) Phần thi, bài thi, môn thi được viết trên giấy nháp, giấy không do giám thị phòng thi phát.

7. Thí sinh vi phạm nội quy, quy chế phải bị lập biên bản, giám thị phòng thi và thí sinh vi phạm cùng phải ký vào biên bản. Sau khi lập biên bản và công bố công khai tại phòng thi, giám thị phòng thi phải báo cáo ngay với Trường ban coi thi.

Trường hợp thí sinh vi phạm không ký biên bản vi phạm thì giám thị phòng thi mời hai thí sinh bên cạnh cùng ký xác nhận sự việc. Trường hợp có một trong hai thí sinh hoặc cả hai thí sinh được mời ký xác nhận sự việc không ký biên bản thì giám thị phòng thi vẫn lập biên bản và báo cáo Trường ban coi thi xem xét, quyết định.

8. Thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi, ngoài việc bị đình chỉ, hủy kết quả thi, tùy theo tính chất, mức độ còn bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự.

9. Thí sinh dự thi là cán bộ, công chức, viên chức nếu bị đình chỉ thi hoặc bị hủy hết quả thi, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý xem xét, xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.